

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2022/HS-ST

Ngày 22-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Quang Lương

Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Hoàng Mai - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 20, 22 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 116/2022/TLST- HS ngày 28 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Anh T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 28 tháng 11 năm 1999 tại Quảng Bình; nơi đăng ký HKTT: Thôn Th, xã T, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; chỗ ở hiện tại: Số 43 đường Lê Ngọc Hân, phường Bắc Lý, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 0/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; không xác định được cha ruột, có cha dượng: Trần Quốc H, con bà: Đặng Thị H; vợ: Đinh Yến N, sinh năm 1998, có 02 người con: Lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 25/3/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cướp giật tài sản",

- Ngày 21/5/2019, bị Công an thành phố Đồng Hới xử phạt 3.000.000 về hành vi "Xâm phạm đến sức khỏe người khác", đã thi hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm hoãn xuất cảnh và cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/7/2022 đến nay tại xã Thuận Đức, thành phố H, tỉnh Quảng Bình, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

1. Chị Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1992, địa chỉ: Tổ dân phố 6, phường Đồng Phú, thành phố H, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

2. Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1973, địa chỉ: Tổ dân phố 7, phường Hải Thành, thành phố H, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

3. Anh Hoàng Trung Đ, sinh năm 1991, địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường Đồng Phú, thành phố H, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

4. Anh Nguyễn H, sinh năm 1990, địa chỉ: Tổ dân phố 5, phường Bắc Lý, thành phố H, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

5. Chị Trương Thị Minh T, sinh năm 1973, địa chỉ: Tổ dân phố 9, phường Bắc Lý, thành phố H, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

6. Anh Hà Nam K, sinh năm 2002, địa chỉ: Tổ dân phố 3, phường Đồng Phú, thành phố H, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

7. Chị Phạm Thị Hoài S, sinh năm 1995, địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường Bắc Lý, thành phố H, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

8. Chị Phan Thị T, sinh năm 1997, thường trú: Ấp Bình Trung, xã Long Bình, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang; chỗ ở hiện tại: Số 11 đường Nguyễn Khuyến, phường Đồng Hải, thành phố H, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

9. Chị Trần Thị Cẩm N, sinh năm 1993, thường trú: Ấp Hòa Định, xã Tân Hà, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, chỗ ở hiện tại: Ngõ 142 Lê Thành Đồng, phường Hải Thành, thành phố H, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

10. Chị Nông Thị G, sinh năm 1988, thường trú: Xã Yên Hòa huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang; chỗ ở hiện tại Ngõ 142 Lê Thành Đồng, phường Hải Thành, thành phố H, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

11. Chị Trương Thị N, sinh năm 1993, thường trú: Ấp Mỹ Chánh, xã Hiệp Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang; chỗ ở hiện tại: Ngõ 136 Lê Thành Đồng, Phường Hải Thành, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

12. Chị Võ Thị H, sinh năm 1975, địa chỉ: Thôn Đồng Dương, xã Bảo Ninh, thành phố H, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

13. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1976, địa chỉ: Thôn Đồng Dương, xã Bảo Ninh, thành phố H, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

14. Chị Hồ Thanh Ng, sinh năm 2000, thường trú: Ấp Phú Hiệp, thị trấn Chợ Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện tại: Ngõ 142 Lê Thành Đồng, Phường Hải Thành, thành phố H, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

15. Chị Trần Bích T, sinh năm 1988, thường trú: Ấp Tân Hòa, xã Phương Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang; chỗ ở hiện tại: Ngõ 136 Lê Thành Đồng, Phường Hải Thành, thành phố H, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

16. Anh Trần Minh H, sinh năm 1989, thường trú: Thôn Trung Thủy, xã Tiên Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình; chỗ ở hiện tại: Nhân viên Nhà hàng Vua Cơm Niêu, số 37 đường Phạm Văn Đồng, phường Đức Ninh Đông, thành phố H, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

17. Chị Bùi Yên P, sinh năm 1991, thường trú: Xã Tâm Long, huyện Nghĩa Năm, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở hiện tại: Ngõ 142 Lê Thành Đồng, Phường Hải Thành, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình trong một vụ án khác, vắng mặt;

18. Anh Lê Quang A, sinh năm 1982, địa chỉ: Tổ dân phố 5, phường Nam Lý, thành phố H, tỉnh Quảng Bình, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

19. Chị Võ Thị H sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn Đồng Dương, xã Bảo Ninh, thành phố H, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

20. Anh Võ Đăng H, sinh năm 1980, địa chỉ: Tổ dân phố 5, phường Bắc Lý; thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

21. Anh Nguyễn Trọng K, sinh năm 1977, địa chỉ: Phường Đồng Hải; thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

19. Anh Đinh Trường G, sinh năm 1990, địa chỉ: Xã Hồng Hóa, huyện Minh Hóa tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 6 năm 2020 đến tháng 7 năm 2022, Trần Anh T thông qua các mối quan hệ quen biết ngoài xã hội đã thực hiện hoạt động cho vay lãi nặng trên địa bàn thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Tuấn trực tiếp cho vay và thu lãi bằng tiền mặt hoặc thông qua việc sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 12 PROMAX, số điện thoại 0857.322.222 đăng ký tài khoản Zalo "An Nhiên" và sử dụng tài khoản ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - chi nhánh Quảng Bình (ngân hàng BIDV) số 53110000981080, tài khoản ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội - chi nhánh Quảng Bình (ngân hàng MB) số 2222227322222 để thực hiện việc hành vi phạm tội. Ngoài ra, Tuấn còn mượn tài

khoản ngân hàng MB số 09999999739999, tài khoản ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh Quảng Bình (gọi tắt là ngân hàng AGRIBANK) số 09999999739999 của Đinh Trường Giang là em họ của vợ Tuấn để chuyển cho vay và nhận tiền trả nợ lãi, nợ gốc qua dịch Internetbanking.

Cách thức cho vay như sau: Căn cứ nhu cầu về số tiền và thời gian vay của người có nhu cầu cần vay tiền, Tuấn sẽ ấn định mức lãi suất, thời gian trả nợ theo ngày, theo tuần hoặc tháng. Trước khi giao tiền cho người vay Tuấn chủ động thu trước số tiền lãi theo lãi suất đã thỏa thuận tương ứng với thời gian vay. Hồ sơ vụ án thể hiện gói vay có thời hạn ngắn nhất là 06 ngày và gói vay dài nhất là 06 tháng. Lãi suất do Tuấn ấn định có mức thấp nhất là 101%/năm và cao nhất là 912%/năm. Việc vay và trả tiền do Tuấn trực tiếp giao, thu tiền mặt hoặc chuyển và nhận tiền thông qua ứng dụng Internetbanking trên điện thoại.

Với cách thức trên, Trần Anh T đã cho 18 người vay tiền, cụ thể:

1. Nguyễn Thị Mỹ H: Vay của Tuấn 02 lần, gồm:

- Lần 1: Ngày 08/6/2020, vay số tiền 20.000.000 đồng, Tuấn thu lãi trước của 30 ngày là 3.000.000 đồng, chị Hồng thực nhận 17.000.000 đồng. Sau 01 tháng do chưa trả nợ được nên Tuấn tính lãi 5.000 đồng/1.000.000 đồng/01 ngày cho đến khi trả hết nợ gốc. Chị Hồng đã trả thêm lãi của tháng 7 và tháng 8 với số tiền 3.000.000 đồng mỗi tháng. Ngày 08/12/2020, chị Hồng trả đủ gốc 20.000.000 đồng. Tổng số tiền lãi chị Hồng đã trả cho Tuấn là 9.000.000 đồng, tương đương lãi suất 182,5%/năm, gấp 9,12 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự. Tiền lãi theo quy định là 1.972.440 đồng, Tuấn thu lợi bất chính 7.027.560 đồng.

- Lần 2: Ngày 16/10/2020, vay số tiền 15.000.000 đồng, Tuấn thu lãi trước của 30 ngày là 2.250.000 đồng, chị Hồng thực nhận 12.250.000 đồng. Sau 01 tháng do chị Hồng chưa trả nợ được nên Tuấn tính lãi 5.000 đồng/1.000.000 đồng/ngày cho đến khi trả hết nợ gốc. Chị Hồng đã trả thêm lãi của tháng 11 và tháng 12 với số tiền 2.250.000 đồng mỗi tháng. Ngày 16/12/2021 chị Hồng trả đủ gốc 15.000.000 đồng. Tổng số tiền lãi chị Hồng đã trả cho Tuấn là 6.750.000 đồng, tương đương lãi suất 182,5%/năm, gấp 9,12 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự. Tiền lãi theo quy định là 739.665 đồng, Tuấn thu lợi bất chính 6.010.335 đồng.

2. Hoàng Thị L: vay của Tuấn 02 lần, gồm:

- Lần 1: Ngày 01/6/2021, vay số tiền 15.000.000 đồng, Tuấn thu lãi trước của 11 ngày là 750.000 đồng, chị Lan thực nhận 14.250.000 đồng, chị Lan đã trả đủ tiền đúng hạn vay. Lãi suất 165,9%/năm, gấp 8,29 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự. Số tiền Tuấn được hưởng theo quy định là 90.420 đồng, tiền thu lợi bất chính là 659.580 đồng, lãi suất cho vay là 165,9%/năm, gấp 8,29 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự.

- Lần 2: Ngày 15/4/2022, vay số tiền 15.000.000 đồng, thời gian vay 11 ngày. Tuần thu lãi trước là 750.000 đồng, chị Lan nhận 14.250.000 đồng, chị Lan đã trả đủ tiền. Số tiền Tuần được hưởng theo quy định là 90.420 đồng, tiền thu lợi bất chính là 659.580 đồng, lãi suất cho vay là 165,9%/năm, gấp 8,29 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự.

3. Hoàng Trung Đức:

Vay của Tuần 01 lần: Ngày 27/6/2021, vay số tiền 12.000.000 đồng, thời gian vay 30 ngày, Tuần thu lãi trước 1.000.000 đồng, anh Đức thực nhận 11.000.000 đồng, ngày 27/7/2021, anh Đức đã trả đủ. Số tiền Tuần được hưởng theo quy định là 197.280 đồng, tiền thu lợi bất chính là 802.720 đồng, lãi suất cho vay là 101,3%/năm, gấp 5,06 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự.

4. Nguyễn Huy

Vay của Tuần 01 lần: Ngày 29/7/2021, vay số tiền 10.000.000 đồng, thời gian vay 30 ngày. Tuần thu lãi trước 1.000.000 đồng, anh Huy thực nhận 9.000.000 đồng, đến tháng 8/2021 anh Huy đã trả đủ. Số tiền Tuần được hưởng theo quy định là 164.400 đồng, tiền thu lợi bất chính là 835.600 đồng, lãi suất cho vay là 121,66% năm, gấp 6,08 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự.

5. Trương Thị Minh Tam,

Vay của Tuần 01 lần: Ngày 19/11/2021, vay số tiền 7.000.000 đồng, thời gian vay 30 ngày, Tuần thu lãi trước 1.000.000 đồng, chị Tam thực nhận số tiền 6.000.000 đồng, ngày 19/12/2021 chị Tam đã trả đủ tiền. Số tiền Tuần được hưởng theo quy định là 115.080 đồng, tiền thu lợi bất chính là 884.920 đồng, lãi suất cho vay là 173,8% năm, gấp 8,69 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự.

6. Hà Nam Khánh: Vay của Tuần 02 lần.

- Lần 1: Ngày 25/2/2022, vay số tiền 4.000.000 đồng, thời gian vay 30 ngày, Tuần thu lãi trước là 600.000 đồng, anh Khánh thực nhận 3.400.000 đồng, ngày 25/3/2022 anh Khánh đã trả đủ số tiền. Số tiền Tuần được hưởng theo quy định là 65.760 đồng, tiền thu lợi bất chính của Tuần là 534.240 đồng. Lãi suất cho vay là 182,5%/năm, gấp 9,12 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự.

- Lần 2: Ngày 15/6/2022, vay số tiền 5.000.000 đồng, thời gian vay 20 ngày. Tuần thu lãi trước 500.000 đồng trước, anh Khánh thực nhận 4.500.000 đồng, ngày 05/7/2022, anh Khánh đã trả đủ. Số tiền Tuần được hưởng theo quy định là 54.800 đồng, tiền thu lợi bất chính là 445.200 đồng, lãi suất cho vay là 182,5%/năm, gấp 9,12 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự.

7. Phạm Thị Hoài Thương

Vay của Tuần 01 lần: Ngày 21/3/2022, vay số tiền 20.000.000 đồng, thời gian vay 19 ngày, Tuần thu lãi trước là 1.450.000 đồng, chị Thương thực nhận 18.550.000

đồng, ngày 10/4/2022, chị Sương đã trả đủ. Số tiền Tuấn được hưởng theo quy định là 208.240 đồng, tiền thu lợi bất chính là 1.241.760 đồng, lãi suất cho vay là 139,2%/năm, gấp 6,96 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự.

8. Phan Thị Tiền

Vay của Tuấn 01 lần: Ngày 11/5/2022, vay số tiền 20.000.000 đồng, thời gian vay 20 ngày, Tuấn thu lãi trước là 3.000.000 đồng, chị Tiền thực nhận 17.000.000 đồng, đến ngày 01/6/2022 chị Tiền đã trả đủ. Số tiền Tuấn được hưởng theo quy định là 219.200 đồng, số tiền thu lợi bất chính của Tuấn là 2.780.800 đồng, lãi suất cho vay là 273,75 %/năm, gấp 13,68 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự.

9. Trần Thị Cẩm Nguyên: vay của Tuấn 04 lần.

- Lần 1: Ngày 14/4/2022, vay số tiền 15.000.000 đồng, thời gian vay 06 ngày, Tuấn thu lãi trước là 2.250.000 đồng, chị Nguyên thực nhận 12.750.000 đồng, ngày 20/4/2022 chị Nguyên đã trả đủ. Số tiền Tuấn được hưởng theo quy định là 49.320 đồng, tiền thu lợi bất chính là 2.200.680 đồng, lãi suất cho vay là 912,5 %/năm, gấp 45,62 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự.

- Lần 2: Ngày 20/4/2022, vay số tiền 15.000.000 đồng, thời gian vay 20 ngày. Tuấn thu lãi trước là 2.250.000 đồng, chị Nguyên thực nhận 12.750.000 đồng, ngày 10/5/2022 chị Nguyên đã trả đủ tiền). Số tiền Tuấn được hưởng theo quy định là 164.400 đồng, tiền thu lợi bất chính là 2.085.600 đồng. Lãi suất cho vay là 273,75 %/năm, gấp 13,68 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự.

- Lần 3: Ngày 10/5/2022, vay số tiền 15.000.000 đồng, thời gian vay 21 ngày, Tuấn thu lãi trước là 2.250.000 đồng, chị Nguyên thực nhận 12.750.000 đồng, ngày 31/5/2022 chị Nguyên đã trả đủ tiền. Số tiền Tuấn được hưởng theo quy định là 172.620 đồng, tiền thu lợi bất chính là 2.077.380 đồng, lãi suất cho vay là 260,7 %/năm, gấp 13,03 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự.

- Lần 4: Ngày 31/5/2022, vay số tiền 15.000.000 đồng, thời gian vay 30 ngày, Tuấn thu lãi trước 2.250.000 đồng, chị Nguyên thực nhận 12.750.000 đồng, đến 01/7/2022 chị Nguyên đã trả đủ. Số tiền Tuấn được hưởng theo quy định là 246.600 đồng, tiền thu lợi bất chính là 2.003.400 đồng, lãi suất cho vay là 182,5 %/năm, gấp 9,12 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự.

10. Nông Thị Giang: vay của Tuấn 03 lần.

- Lần 1: Ngày 05/5/2022, vay số tiền 10.000.000 đồng, thời gian vay 19 ngày, Tuấn thu lãi trước 1.500.000 đồng, chị Giang thực nhận 8.500.000 đồng, đến ngày 24/5/2022, chị Giang đã trả đủ. Số tiền Tuấn được hưởng theo quy định là 104.120 đồng, tiền thu lợi bất chính là 1.395.880 đồng. Lãi suất cho vay là 288,1%/năm, gấp 14,40 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự.

- Lần 2: Ngày 28/5/2022, vay số tiền 15.000.000 đồng, thời gian vay 20 ngày, Tuần thu lãi trước 2.250.000 đồng, chị Giang thực nhận 12.750.000 đồng, đến ngày 18/6/2022, chị Giang đã trả đủ. Số tiền Tuần được hưởng theo quy định là 164.400 đồng, tiền thu lợi bất chính là 2.085.600 đồng, lãi suất cho vay là 273,75 %/năm, gấp 13,68 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự.

- Lần 3: Ngày 23/6/2022, chị Giang vay Tuần số tiền 20.000.000 đồng, thời gian vay 16 ngày, Tuần thu lãi trước 3.000.000 đồng, chị Giang thực nhận 17.000.000 đồng, đến ngày 09/7/2022, chị Giang đã trả đủ tiền vay. Số tiền Tuần được hưởng theo quy định là 175.360 đồng, tiền thu lợi bất chính là 2.824.640 đồng, lãi suất cho vay là 342,1%/năm, gấp 17,10 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự.

11. Trương Thị Nhanh: vay của Tuần 02 lần.

- Lần 1: Ngày 16/4/2022, vay số tiền 10.000.000 đồng, thời gian vay 51 ngày, Tuần thu lãi trước 1.500.000 đồng, chị Nhanh thực nhận số tiền 8.500.000 đồng, đến ngày 17/5/2022, chị Nhanh đã trả đủ số tiền vay. Số tiền Tuần được hưởng theo quy định là 279.480 đồng, tiền thu lợi bất chính là 1.220.520 đồng, lãi suất cho vay là 107,3%/năm, gấp 5,36 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự.

- Lần 2: Ngày 23/5/2022, vay số tiền 15.000.000 đồng, thời gian vay 31 ngày, Tuần thu lãi trước 2.250.000 đồng, chị Nhanh thực nhận 12.750.000 đồng, chị Nhanh đã trả đủ tiền vay. Số tiền Tuần được hưởng theo quy định là 254.820 đồng, tiền thu lợi bất chính là 1.995.180 đồng, lãi suất cho vay là 176,6%/năm, gấp 8,83 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự.

12. Võ Thị Hiền:

Vay của Tuần 01 lần: Ngày 21/4/2022, vay số tiền 10.000.000 đồng, thời gian vay 30 ngày, Tuần thu lãi trước 1.000.000 đồng, chị Hiền thực nhận 9.000.000 đồng, chị Hiền đã trả đủ tiền vay. Số tiền Tuần được hưởng theo quy định là 164.440 đồng, tiền thu lợi bất chính là 835.600 đồng, lãi suất cho vay là 121,6%/năm, gấp 6,08 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự.

13. Nguyễn Thị Tuyết:

Vay của Tuần 01 lần: Ngày 10/5/2022, vay số tiền 10.000.000 đồng, thời gian vay 31 ngày, trả góp 400.000đồng/ngày cho đến khi trả đủ 12.000.000 đồng. Tuần lấy tiền 400.000 đồng ngày đầu tiên và đưa chị Tuyết 9.600.000 đồng, chị Tuyết đã trả đủ. Số tiền Tuần được hưởng theo quy định là 164.370 đồng, tiền thu lợi bất chính là 1.835.630 đồng. Lãi suất cho vay là 243,3%/năm, gấp 12,16 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự.

14. Hồ Thanh Ngân: vay của Tuần 03 lần.

- Lần 1: Ngày 10/5/2022, vay số tiền 5.000.000 đồng, thời gian vay 46 ngày. Tuần thu lãi trước 750.000đ, chị Ngân thực nhận 4.250.000 đồng, đã trả đủ. Số tiền

Tuần được hưởng theo quy định là 126.040 đồng, tiền thu lợi bất chính là 623.960 đồng. Lãi suất cho vay là 119,0%/năm, gấp 5,95 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự.

- Lần 2: Ngày 25/6/2022, vay số tiền 10.000.000 đồng, thời gian vay 11 ngày, Tuần thu lãi trước 1.500.000 đồng, Ngân nhận 8.500.000 đồng, Ngân đã trả đủ tiền. Số tiền Tuần được hưởng theo quy định là 60.280 đồng, tiền thu lợi bất chính là 1.439.720 đồng. Lãi suất cho vay là 497,7%/năm, gấp 24,88 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự.

- Lần 3: Ngày 05/7/2022, vay số tiền 10.000.000 đồng, thời gian vay 30 ngày. Tuần thu lãi trước 1.500.000 đồng, Ngân nhận 8.500.000 đồng, đã trả đủ tiền vay. Số tiền Tuần được hưởng theo quy định là 164.440 đồng, tiền thu lợi bất chính là 1.335.600 đồng. Lãi suất cho vay là 182,5%/năm, gấp 9,1 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự.

15. Trần Bích Thủy: vay của Tuần 04 lần

- Lần 1: Ngày 12/5/2022, vay số tiền 10.000.000 đồng, thời gian vay 19 ngày, Tuần thu lãi trước là 1.500.000 đồng, chị Thủy nhận 8.500.000 đồng, ngày 31/5/2022, chị Thủy đã trả đủ tiền. Số tiền Tuần được hưởng theo quy định là 104.120 đồng, tiền thu lợi bất chính là 1.395.880 đồng. Lãi suất cho vay là 288,1%/năm, gấp 14,4 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự.

- Lần 2: Ngày 31/5/2022, vay số tiền 15.000.000 đồng, thời gian vay 18 ngày, Tuần thu lãi trước là 2.250.000 đồng, chị Thủy thực nhận 12.750.000 đồng. Ngày 17/6/2022, chị Thủy đã trả đủ tiền vay. Số tiền Tuần được hưởng theo quy định là 147.960 đồng, tiền thu lợi bất chính là 2.102.040 đồng. Lãi suất cho vay là 304,1%/năm, gấp 15,2 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự.

- Lần 3: Ngày 17/6/2022, vay số tiền 15.000.000 đồng, thời gian vay 27 ngày, Tuần thu lãi trước là 2.250.000 đồng, chị Thủy thực nhận 12.750.000 đồng, ngày 13/7/2022, chị Thủy đã trả đủ tiền vay. Số tiền Tuần được hưởng theo quy định là 221.940 đồng, tiền thu lợi bất chính là 2.028.060 đồng. Lãi suất cho vay là 202,7%/năm, gấp 10,13 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự.

- Lần 4: Ngày 13/7/2022, vay số tiền 10.000.000 đồng, thời gian vay 22 ngày, Tuần thu lãi trước là 1.500.000 đồng, chị Thủy thực nhận 8.500.000 đồng, chị Thủy đã trả đủ tiền vay. Số tiền Tuần được hưởng theo quy định là 120.560 đồng, tiền thu lợi bất chính là 1.379.440 đồng. Lãi suất cho vay là 248,8%/năm, gấp 12,44 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự.

16. Trần Minh Hiệu

Vay của Tuần 01 lần: Ngày 08/6/2022, vay số tiền 10.000.000 đồng, thời gian vay 30 ngày, Tuần thu lãi trước 1.000.000 đồng, anh Hiệu thực nhận 9.000.000 đồng, ngày 08/7/2022 anh Hiệu đã trả đủ tiền. Số tiền Tuần được hưởng theo quy định là 164.400 đồng, tiền thu lợi bất chính là 835.600 đồng, lãi suất cho vay là 121,6%/năm, gấp 6,08 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự.

17. Bùi Yên Phương: vay của Tuần 02 lần.

- Lần 1: Ngày 02/6/2022, vay số tiền 5.000.000 đồng, thời gian vay 21 ngày, Tuần thu lãi trước là 750.000 đồng, Phương nhận 4.250.000 đồng, Phương đã trả đủ. Số tiền Tuần được hưởng theo quy định là 57.540 đồng, tiền thu lợi bất chính là 692.460 đồng, lãi suất cho vay là 260,7%/năm, gấp 13,03 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự.

- Lần 2: Ngày 20/6/2022, vay số tiền 10.000.000 đồng, thời gian vay 20 ngày, Tuần thu lãi trước 1.500.000 đồng, Phương nhận 8.500.000 đồng, Phương đã trả đủ. Số tiền Tuần được hưởng theo quy định là 109.600 đồng, tiền thu lợi bất chính là 1.390.400 đồng. Lãi suất cho vay là 273,75%/năm, gấp 13,68 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự.

18. Lê Quang Anh: vay của Tuần 02 lần

- Lần 1: Ngày 18/6/2022, vay số tiền 10.000.000 đồng, thời gian vay 30 ngày, Tuần thu lãi trước là 1.000.000 đồng, anh Lê Quang Anh nhận 9.000.000 đồng, đến 30/6/2022 anh Anh đã trả đủ tiền vay. Số tiền Tuần được hưởng theo quy định là 164.400 đồng. Số tiền thu lợi bất chính là 835.600 đồng. Lãi suất cho vay là 121,66%/năm, gấp 6,08 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự.

- Lần 2: Ngày 04/7/2022, vay số tiền 10.000.000 đồng, thời gian vay 30 ngày, Tuần thu lãi trước số tiền 1.000.000 đồng, anh Lê Quang Anh nhận số tiền 6.000.000 đồng, đến ngày 07/7/2022, Tuần tiếp tục chuyển cho anh Lê Quang Anh vay số tiền 3.000.000 đồng, anh Lê Quang Anh đã trả đủ. Số tiền Tuần được hưởng theo quy định là 164.400 đồng, tiền thu lợi bất chính là 835.600 đồng. Lãi suất cho vay là 121,66%/năm, gấp 6,08 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự.

Ngoài hành vi cho vay ở trên thì Trần Anh T còn thực hiện việc cho vay đối với 03 người khác là Nguyễn Trọng Khanh, Võ Thị Hiền, Phạm Thị Hoài Thương nhưng mức lãi suất cho vay chưa vượt quá 05 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự. Ngày 02/11/2022, Chủ tịch UBND thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Anh T về hành vi “Không đăng ký ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự mà cho vay tiền không cầm cố tài sản nhưng lãi suất cho vay vượt quá tỷ lệ lãi suất theo quy định của Bộ luật dân sự” bằng hình thức phạt tiền 15.000.000 đồng.

Trần Anh T còn thực hiện cho vay đối với anh Võ Đăng Học với lãi suất 85.1%/năm, gấp 4,2 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự. Việc cho vay đã chấm dứt vào ngày 07/10/2020 được xác định là đã hết thời hiệu xử phạt hành chính nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự cũng như không đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Anh T trong trường hợp này.

Như vậy, tổng cộng Trần Anh T đã cho 18 người vay tiền với 36 lượt vay, mức lãi suất từ 101%/năm đến 912%/năm (vượt mức lãi suất 100%/năm). Tổng số tiền cho vay là 413.000.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi 64.800.000 đồng, trong đó: Tiền lãi theo quy định là 7.463.235 đồng, tiền thu lợi bất chính là 57.336.765 đồng.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan yêu cầu Trần Anh T phải trả lại số tiền thu lợi bất chính từ việc cho vay quá lãi suất quy định.

Đối với số tiền bị cáo đã thu lợi bất chính từ người vay Lê Quang Anh của tổng 02 lần vay là 1.671.200 đồng, quá trình điều tra anh Lê Quang Anh không có yêu cầu bị cáo trả lại số tiền này. Tuy nhiên trong giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm anh Lê Quang Anh xác nhận đã được Trần Anh T trả lại số tiền này nên Hội đồng xét xử ghi nhận việc theo dõi yêu cầu của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo diễn biến nêu trên.

Vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ của Trần Anh T:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE PROMAX 12, màu xanh, số IMEI 357677123375929; gắn sim 0857322222, đã qua sử dụng;

- Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) hiện đang gửi tại tài khoản số 394901054964 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới tại Kho bạc nhà nước tỉnh Quảng Bình.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm, Tòa án nhận được Giấy xác nhận của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về việc Trần Anh T đã trả lại số tiền thu lợi bất chính, đồng thời những người này đều có đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, cụ thể như sau:

1. Chị Nguyễn Thị Mỹ H xác nhận đã nhận lại số tiền 13.037.895 đồng;
2. Chị Hoàng Thị L xác nhận đã nhận lại số tiền 1.319.160 đồng;
3. Anh Hoàng Trung Đức xác nhận đã nhận lại số tiền 802.720 đồng;
4. Anh Nguyễn Huy xác nhận đã nhận lại số tiền 835.600 đồng;
5. Chị Trương Thị Minh Tam xác nhận đã nhận lại số tiền 884.920 đồng;
6. Anh Hà Nam Khánh xác nhận đã nhận lại số tiền 979.440 đồng;
7. Chị Phạm Thị Hoài Thương xác nhận đã nhận lại số tiền 1.241.760 đồng;
8. Chị Trần Thị Cẩm Nguyên xác nhận đã nhận lại số tiền 8.367.060 đồng;

9. Chị Nông Thị Giang xác nhận đã nhận lại số tiền 6.306.120 đồng;
10. Chị Trương Thị Nhanh xác nhận đã nhận lại số tiền 3.215.700 đồng;
11. Chị Võ Thị Hiền xác nhận đã nhận lại số tiền 835.600 đồng;
12. Chị Nguyễn Thị Tuyết xác nhận đã nhận lại số tiền 1.835.630 đồng;
13. Chị Trần Bích Thủy xác nhận đã nhận lại số tiền 6.905.420 đồng;
14. Anh Trần Minh Hiệu xác nhận đã nhận lại số tiền 835.600 đồng;
15. Anh Lê Quang Anh xác nhận đã nhận lại số tiền 1.671.200 đồng;

Tổng cộng số tiền thu lợi bất chính Trần Anh T đã trả lại cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: 49.073.915 đồng.

Cáo trạng số 114/CT-VKSĐH-KT ngày 28-11-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Trần Anh T về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo quy định tại khoản 1 Điều 201 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Anh T khai, thừa nhận hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự diễn ra trong khoảng thời gian từ tháng 6 năm 2020 đến tháng 7 năm 2022 như lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung Cáo trạng đã truy tố bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố bị cáo. Sau khi xem xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Trần Anh T phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

- Về hình phạt:

+ Hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 201; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Anh T từ 70.000.000 đồng đến 75.000.000 đồng.

+ Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về xử lý vật chứng vụ án.

Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE PROMAX 12, màu xanh, số IMEI 357677123375929; tiệu hủ 01 sim điện thoại 0857322222.

Tạm giữ số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) thu giữ của Trần Anh T để đảm bảo thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Áp dụng điểm a, b khoản 1, Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Buộc Trần Anh T nộp lại số tiền 413.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước lãi được phép theo quy định 7.463.235 đồng. Tổng cộng: 422.134.435 đồng.

+ Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự: Buộc Trần Anh T phải trả lại cho những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan số tiền thu lợi bất chính.

- Về án phí: Bị cáo chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không tranh luận về tội danh, điều luật áp dụng, về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp mà Kiểm sát viên đề nghị HĐXX áp dụng đối với bị cáo.

Trong lời nói sau cùng, Trần Anh T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên những hành vi, quyết định đã thực hiện là hợp pháp.

- Về sự có mặt của người tham gia tố tụng tại phiên tòa:

Tại phiên tòa vắng mặt một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Xét thấy quá trình điều tra đã thu thập đầy đủ lời khai, tài liệu chứng cứ liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tại phiên tòa một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Việc những người tham gia tố tụng này vắng mặt tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án, căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2]. Về nội dung

[2.1] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Anh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với bản tự khai, biên bản ghi lời khai của bị cáo về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ là hình ảnh, tin nhắn hội thoại trích xuất từ điện thoại di động của Trần Anh T liên quan đến

hoạt động cho vay lãi nặng và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã đủ căn cứ để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ tháng 6 năm 2020 đến tháng 7 năm 2022, Trần Anh T thông qua các mối quan hệ quen biết ngoài xã hội đã thực hiện hoạt động cho vay lãi nặng trên địa bàn thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Cụ thể Tuấn đã cho 18 người vay tiền, với 36 lượt vay, mức lãi suất từ 101%/năm đến 912%/năm (vượt mức lãi suất 100%/năm). Tổng số tiền cho vay là 413.000.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi 64.800.000 đồng đồng, trong đó: Tiền lãi theo quy định là 7.463.235 đồng, tiền thu lợi bất chính là 57.336.765 đồng.

Hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự của Trần Anh T đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các hoạt động tín dụng, kinh doanh tiền tệ, xâm phạm lợi ích của công dân. Lợi dụng nhu cầu vay tiền để giải quyết các vấn đề cấp bách liên quan đến đời sống của những người vay tiền nhưng họ lại không có đủ điều kiện vay tiền của các ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng của Nhà nước, để cho vay với mức lãi suất vượt gấp nhiều lần lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính số tiền lớn. Hành vi cho vay lãi nặng hiện nay không những đã trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng mà còn làm cho người vay tiền lâm vào hoàn cảnh khó khăn, thực tế đã đẩy nhiều người, nhiều gia đình lâm vào cảnh tan gia bại sản hoặc trở thành nạn nhân trong các vụ án cướp tài sản, dưỡng đạo tặc, bắt giữ người trái pháp luật, cố ý gây thương tích... Gây mất trật tự trị an ở địa phương.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, Trần Anh T có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, động cơ, mục đích phạm tội là nhằm thu lợi bất chính từ việc cho vay lãi nặng. Hành vi đó của bị cáo Trần Anh T đã có đủ yếu tố cấu thành tội phạm về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo quy định tại khoản 1 Điều 201 của Bộ luật hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Trần Anh T về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ pháp luật.

[2.3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên về nhân thân có thể hiện trước đây bị cáo đã từng một lần bị kết án về tội “Cướp giật tài sản” và bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác”. Vì vậy, bị cáo không được xác định là người có nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[3]. Về quyết định hình phạt:

- Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cần xử phạt bị cáo hình phạt chính là phạt tiền như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ nghiêm. Mức phạt tiền được Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân, tính tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng.

- Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xem xét hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 32 Bộ luật hình sự. Bị cáo là lao động tự do, không có chức vụ, nghề nghiệp nhất định nên không áp dụng một trong các hình phạt bổ sung cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề, cấm làm công việc nhất định đối với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự

- Đối với vật chứng là 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE PROMAX 12, màu xanh, số IMEI 357677123375929, đã qua sử dụng thu giữ của Trần Anh T là công cụ, phương tiện mà bị cáo dùng vào hoạt động cho vay lãi nặng, cần tịch thu vào ngân sách nhà nước.

- Đối với vật chứng là 01 phôi sim điện thoại di động số 0857322222 gắn trong chiếc điện thoại thu giữ của Trần Anh T không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) thu giữ của Trần Anh T là tiền thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội, cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5]. Về biện pháp tư pháp

Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự, các Điều 357, 468 Bộ luật dân sự, Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐTP ngày 20-12-2021 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 201 của Bộ luật hình sự và xét xử vụ án hình sự về tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự:

- Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 413.000.000 đồng (*Bốn trăm mười ba triệu đồng*) là phương tiện phạm tội để sung ngân sách nhà nước;

- Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 7.463.235 đồng (*Bảy triệu, bốn trăm sáu mươi ba ngàn, hai trăm ba mươi lăm đồng*) là số tiền lãi tương ứng mức lãi suất 20%/năm để sung ngân sách nhà nước;

- Buộc bị cáo trả lại tiền thu lợi bất chính cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Trần Anh T đã trả lại số tiền thu lợi bất chính cho một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên buộc bị cáo tiếp tục phải trả số tiền thu lợi bất chính đã xác định được cho những người còn lại, cụ thể:

1. Trả lại cho chị Phan Thị Tiền số tiền 2.780.800 đồng của một lần vay.
2. Trả lại cho chị Hồ Thanh Ngân số tiền 623.960 đồng của lần vay thứ nhất, số tiền 1.439.720 đồng của lần vay thứ hai, số tiền 1.335.600 đồng của lần vay thứ ba.
3. Trả lại cho chị Bùi Yến Phương số tiền 692.460 đồng của lần vay thứ nhất, số tiền 1.390.400 đồng của lần vay thứ hai.

Ngoài ra, quá trình điều tra còn xác định được Trần Anh T thực hiện cho vay đối với 03 người khác là Nguyễn Trọng Khanh, Võ Thị Hiền và Phạm Thị Hoài Sương với mức lãi suất thấp hơn 05 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự. Hành này của Trần Anh T đã bị Chủ tịch UBND thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Không đăng ký ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự mà cho vay tiền không cầm cố tài sản nhưng lãi suất cho vay vượt quá tỷ lệ lãi suất theo quy định của Bộ luật dân sự” bằng hình thức phạt tiền 15.000.000 đồng. Xét việc xử lý vi phạm hành chính của cơ quan có thẩm quyền trong giai đoạn điều tra như trên là đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét lại.

Đối với hành vi của bị cáo cho anh Võ Đăng Học vay tiền với lãi suất 85.1%/năm, gấp 4,2 lần mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự nhưng việc cho vay đã chấm dứt vào ngày 07/10/2020 được xác định là đã hết thời hiệu xử phạt hành chính nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự cũng như không đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Anh T trong trường hợp này là phù hợp quy định của pháp luật.

[6]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Anh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7]. Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo: Trần Anh T phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 201; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự: Xử phạt tiền bị cáo Trần Anh T 70.000.000 đồng (*Bảy mươi triệu đồng*).

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về xử lý vật chứng vụ án:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE PROMAX 12, màu xanh, số IMEI 357677123375929, đã qua sử dụng, là tài sản thu giữ của bị cáo Trần Anh T;

- Tịch thu tiêu hủy 01 phôi sim điện thoại di động số 0857322222 gắn trong chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo Trần Anh T;

(Tình trạng vật chứng trên thể hiện theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 16/12/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới).

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 5.000.000 đồng để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo Trần Anh T. Số tiền này hiện đang gửi tại tài khoản số 3949.0.1054964.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Bình theo Giấy nộp tiền mặt ngày 16/12/2022.

4. Về biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; các điều 357, 468 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐTP ngày 20-12-2021 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 201 của Bộ luật hình sự và xét xử vụ án hình sự về tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự;

- Buộc bị cáo Trần Anh T phải nộp lại số tiền 413.000.000 đồng (*Bốn trăm mười ba triệu đồng*) là phương tiện phạm tội để sung ngân sách nhà nước;

- Buộc bị cáo Trần Anh T phải nộp lại số tiền 7.463.235 đồng (*Bảy triệu, bốn trăm sáu mươi ba ngàn, hai trăm ba mươi lăm đồng*) tương ứng mức lãi suất 20%/năm để sung ngân sách nhà nước;

Tổng số tiền bị cáo Trần Anh T phải nộp lại để sung ngân sách nhà nước là 420.463.235 đồng (*Bốn trăm hai mươi triệu, bốn trăm sáu mươi ba ngàn, hai trăm ba mươi lăm đồng*).

- Buộc bị cáo Trần Anh T trả lại số tiền thu lợi bất chính cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án tổng cộng là 57.336.765 đồng. Trần Anh T đã trả lại được số tiền thu lợi bất chính là 49.073.825 đồng, buộc bị cáo tiếp tục trả lại tiền thu lợi bất chính 8.262.940 đồng cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sau đây:

1. Trả lại số tiền 2.780.800 đồng (*bằng chữ: Hai triệu, bảy trăm tám mươi ngàn, tám trăm đồng*) cho chị Phan Thị Tiền, sinh năm 1997; thường trú: Ấp Bình Trung, xã Long Bình, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang; chỗ ở hiện tại: số 11 đường Nguyễn Khuyến, phường Đồng Hải, thành phố H, tỉnh Quảng Bình;

2. Trả lại số tiền 3.399.280 đồng (*bằng chữ: Ba triệu, ba trăm chín mươi chín ngàn, hai trăm tám mươi đồng*) cho chị Hồ Thanh Ngân, sinh năm 2000; thường trú: Ấp Phú Hiệp, thị trấn chợ Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện tại: Ngõ 142 Lê Thành Đồng, phường Hải Thành, thành phố H, tỉnh Quảng Bình;

3. Trả lại số tiền 2.082.860 đồng (*bằng chữ: Hai triệu, không trăm tám mươi hai ngàn, tám trăm sáu mươi đồng*) cho chị Bùi Yến Phương, sinh năm 1991; thường trú: Tâm Long, Nghĩa Năm, tỉnh Sóc Trăng; tạm trú: Ngõ 142 Lê Thành Đồng, phường Hải Thành, thành phố H, tỉnh Quảng Bình, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Bình.

5. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Trần Anh T phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Trần Anh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND, Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Mỹ Hạnh

